

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Vòng đệm 12.2X29X2.5 90441-GY6-940 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110

Mã sản phẩm **90441GY6940** · Thương hiệu **HONDA** · Dòng xe
AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR
BLADE 125/160, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, PCX, PCX
125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH
MODE, VARIO 160, VISION 110

Phụ tùng xe máy mã **90441GY6940** — thương hiệu
HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR
BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160,
CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX
125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE,
VARIO 160, VISION 110. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính
thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-dem-122x29x25-90441-gy6-940-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-lead-110-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110--90441GY6940> — mở link
hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán
gần bạn cập nhật mới nhất.

Vòng đệm 12.2X29X2.5 90441-GY6-940
HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125,
AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110,
LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH
MODE, VARIO 160, VISION 110



SKU	90441GY6940
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, VARIO 160, VISION 110
Năm	AIR BLADE 110: 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012 AIR BLADE 125: 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019 AIR BLADE 125/150: 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 AIR BLADE 125/160: 2023, 2024, 2025, 2026 CLICK 110: 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 LEAD 110: 2009, 2010, 2011, 2012, 2013 LEAD 125: 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 PCX: 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 PCX 125: 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 PCX 125/150: 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SH 125/150: 2005, 2006, 2007, 2008, 2009, 2010, 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 SH 125/160: 2023, 2024, 2025, 2026 SH MODE: 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026 VARIO 160: 2023 VISION 110: 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025, 2026
DVT	Cái
Giá lẻ	35.355đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	14,142đ	-60%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	14,866đ	-58%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	15,786đ	-55.4%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	16,707đ	-52.7%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	35,355đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 90441GY6940 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- 1. **BỘ PHỤ TÙNG E - 12 CATALOGUE BÁNH ĐÀ TRƯỚC (DRIVE FACE) HONDA SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005 - 2008)** — HONDA · SH · 2005,2006,2007,2008 · CATALOGUE SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005-2008) · chi tiết số 7 <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-12-catalogue-banh-da-truoc-drive-face-honda-sh-125-va-150-italia-2005-2008--EPCDOV0003754>
- 2. **BỘ PHỤ TÙNG E - 13 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005 - 2008)** — HONDA · SH · 2005,2006,2007,2008 · CATALOGUE SH 125 VÀ 150 ITALIA (2005-2008) · chi tiết số 18 <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-13-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-sh-125-va-150-italia-2005-2008--EPCDOV0003755>
- 3. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE MÁ BỊ ĐỘNG HONDA LEAD 110 (01 / 2009 - 03 / 2013)** — HONDA · LEAD · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE LEAD 110 (01/2009-03/2013) · chi tiết số 18 <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-ma-bi-dong-honda-lead-110-01-2009-03-2013--EPCDOV0005334>
- 4. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE MÁ PULY BỊ ĐỘNG HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 16 <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-ma-puly-bi-dong-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004034>
- 5. **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE PULY BỊ ĐỘNG HONDA CLICK 110** — HONDA · CLICK · 2006 · CATALOGUE CLICK 110 (2006+) · chi tiết số 16 <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-puly-bi-dong-honda-click-110--EPCDOV0002268>
- 6. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA AIR BLADE 125 - 150** — HONDA · AIR BLADE · 2020 · CATALOGUE AIR BLADE 125 / AIR BLADE 150 (2020+) · chi tiết số 16 <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-air-blade-125-150--EPCDOV0001619>
- 7. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 16 <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002857>
- 8. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012) · chi tiết số 16 <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-air-blade-k27a--EPCDOV0002716>
- 9. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA LEAD 125 (2022+)** — HONDA · LEAD · 2022 · CATALOGUE LEAD 125 (2022) · chi tiết số 16 <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002523>
- 10. **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 CATALOGUE BÁNH ĐÀ SAU (DRIVEN FACE) HONDA PCX** — HONDA · PCX · 2018 · CATALOGUE PCX (01/2018+) · chi tiết số 16 <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-catalogue-banh-da-sau-driven-face-honda-pcx--EPCDOV0001672>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 90441GY6940. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 90441GY6940*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Vòng đệm 12.2X29X2.5 90441-GY6-940 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (90441GY6940) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 07/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-dem-122x29x25-90441-gy6-940-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-lead-110-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110-90441GY6940>

MLA (9th ed.):

"Vòng đệm 12.2X29X2.5 90441-GY6-940 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (90441GY6940) — Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-07, <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-dem-122x29x25-90441-gy6-940-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-lead-110-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110-90441GY6940>. Truy cập 07/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Vòng đệm 12.2X29X2.5 90441-GY6-940 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (90441GY6940) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-07. <https://wiki.dov.vn/san-pham/vong-dem-122x29x25-90441-gy6-940-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-lead-110-lead-125-sh-125-sh-150-sh-mode-vario-160-vision-110-90441GY6940>.

Tài liệu này

Vòng đệm 12.2X29X2.5 90441-GY6-940 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110 (90441GY6940) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
07/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.